

Số: KH - UBND

Bảo Thắng, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án số 05 - ĐA/HU ngày 10/8/2020 của Huyện ủy Bảo Thắng và Đề án số 6 - ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về "Đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng Giáo dục toàn diện - Nguồn nhân lực - Khoa học công nghệ giai đoạn 2020 -2025" trong năm 2022

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án số 6 - ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về "Đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng Giáo dục toàn diện - Nguồn nhân lực - Khoa học công nghệ giai đoạn 2020 -2025" và Đề án số 05 - ĐA/HU ngày 10/8/2020 của Huyện ủy Bảo Thắng về "Đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục - khoa học công nghệ, giai đoạn 2020 -2025", UBND huyện Bảo Thắng xây dựng Kế hoạch thực hiện 02 Đề án trong năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ năm 2022 theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về thực hiện Đề án số 6 - ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai và Đề án số 05 - ĐA/HU ngày 10/8/2020 của Huyện ủy Bảo Thắng về "Đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục - khoa học công nghệ, giai đoạn 2020 -2025", đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

- Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; phân công nhiệm vụ triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động tối đa các nguồn lực cho phát triển sự nghiệp giáo dục, khoa học công nghệ của huyện.

2. Yêu cầu

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án theo chức năng nhiệm vụ được phân công; đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trong quá trình thực hiện.

- Việc thực hiện Đề án cần có sự kế thừa, lồng ghép các chương trình, dự án, đề án đang triển khai trên địa bàn. Khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương cùng với sự đầu tư của Nhà nước; chú trọng huy động nguồn lực trong nhân dân, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp để thực hiện các mục tiêu của Đề án.

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan nắm vững các mục tiêu,

nhiệm vụ, giải pháp của Đề án để phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai kế hoạch thực hiện Đề án.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH.

1. Một số chỉ tiêu chính phấn đấu năm 2022

1.1. Có ít nhất 88% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) học lên trung học phổ thông (THPT), trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) và học nghề, trong đó có ít nhất 74% học lên THPT; duy trì, củng cố vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) ở 14/14 xã, thị trấn; tỷ lệ người trong độ tuổi từ 15-18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS toàn huyện đạt từ 95% trở lên; ít nhất 73% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ giáo dục phổ thông và tương đương.

1.2. Xây dựng, công nhận mới 04 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia trong toàn huyện lên 60/73 trường đạt 82,1%. Đẩy mạnh triển khai xây dựng cụm trường trọng điểm chất lượng trên địa bàn thị trấn Phố Lu.

1.3. Duy trì 100% xã có trung tâm học tập cộng đồng; từ 70,5% trở lên người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được tham gia giáo dục hòa nhập ở các cấp học. Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ cho ít nhất 112 người, nâng tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15-60 lên 97,6%.

1.4. Có từ 85% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên (Mầm non 92,5%; Tiểu học 64,17; THCS 81,55%; THPT 99,72%); có 8,2% CBQL bậc TH, THCS và 92,8% CBQL bậc MN đạt trình độ trên chuẩn; Có từ 10 đến 15 CBQL, GV tham gia học trình độ thạc sĩ; có 95% cán bộ quản lý cơ sở giáo dục có trình độ đào tạo lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

1.5. Đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.6. Đẩy mạnh các hoạt động đổi mới giáo dục, tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo (Tổ chức cuộc thi Tin học trẻ huyện Bảo Thắng lần thứ nhất; duy trì, nâng cao kết quả thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong học sinh phổ thông; tỉ lệ trẻ mẫu giáo được làm quen với ngoại ngữ, tin học đạt từ 35% trở lên; tỷ lệ học sinh phổ thông từ lớp 3 trở lên được học ngoại ngữ, tin học đạt 100%; đẩy mạnh dạy học tiếng Anh với người nước ngoài.

1.7. Thúc đẩy mạnh ứng dụng Khoa học và Công nghệ vào sản xuất và đời sống như: ứng dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp đạt 70%; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông, lâm nghiệp và năng lượng đạt 30% . Khuyến khích cơ giới hóa nông nghiệp, đặc biệt trong việc sản xuất các loại máy nông nghiệp, máy phụ trợ, xem đây là khâu đột phá để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.8. Quản lý, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp cơ sở; tổ chức thực hiện ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo, đổi mới sáng tạo nhất là

trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, đặc biệt là phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

2.1. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Có ít nhất 31% trẻ nhà trẻ, 96% trẻ mẫu giáo được huy động ra lớp, trong đó riêng trẻ 5 tuổi đạt 99,9%; tỉ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,9% trở lên, trẻ từ 6-14 tuổi ra lớp đạt 99,75% trở lên.

Duy trì, nâng cao kết quả Phổ cập giáo dục MN, TH, THCS và PCGD xóa mù chữ ở 14/14 xã, thị trấn; thực hiện Phổ cập giáo dục mầm non 4 tuổi theo kế hoạch; năm 2022 có 07 xã, thị trấn đạt chuẩn Phổ cập giáo dục cho trẻ 4 tuổi (TT Phố Lu, Bản Cầm, Phú Nhuận, Sơn Hà, Sơn Hải, Xuân Giao, Xuân Quang).

2.2. Tham mưu cho UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 11/2/2022 về xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2022, trong đó nhấn mạnh một số nhiệm vụ chủ yếu như sau:

Tiếp tục duy trì và phát huy kết quả đã đạt được của 56 trường đạt chuẩn sau khi công nhận. Phân đầu đến hết năm 2022 xây dựng mới 04 trường chuẩn quốc gia nâng tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia huyện Bảo Thắng lên 60/73 trường đạt 82,1%.

Đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia mới 04 trường (MN Ánh Dương, TH số 2 xã Phú Nhuận, TH số 3 xã Thái Niên, THCS xã Trì Quang), duy trì chuẩn đối với 04 trường (MN Hoa Mai, TH số 1 xã Phú Nhuận, TH số 1 xã Xuân Giao, TT số 2 Tầng Loỏng).

Đẩy mạnh xây dựng các tiêu chí của trường trọng điểm chất lượng cấp huyện trên địa bàn thị trấn Phố Lu gồm 3 trường: MN Bình Minh, TH&THCS thị trấn Phố Lu (đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục).

Về xây dựng nông thôn mới duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí 5 (trường học), Tiêu chí 14 (giáo dục) ở 11/11 xã; tiếp tục giúp đỡ các thôn Chành, thôn Cù Hà, thôn Mường 1, thôn Mường 2 xây dựng thôn nông thôn mới, thôn kiểu mẫu.

2.3. Tiếp tục thực hiện Đề án quy hoạch mạng lưới trường lớp trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện kế hoạch số 40/KH – UBND ngày 27/01/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án "Rà soát, điều chỉnh mạng lưới trường, lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2015-2020, định hướng đến 2030" tại huyện Bảo Thắng năm 2022.

Cấp Mầm non xóa 02 điểm trường: Điểm trường Thôn Lạng trường MN Hoa Mi xã Thái Niên; điểm trường Tổ dân phố số 1 trường MN số 2 TT Phong Hải (năm 2022).

Cấp Tiểu học xóa 02 điểm trường: Điểm Khe Mụ trường TH số 1 Sơn Hà; điểm trường Chành của trường TH số 2 TT Tầng Loỏng. Năm học 2022-2023 sẽ

đưa 644 học sinh khối lớp 3, 220 học sinh khối lớp 4 và 47 học sinh khối lớp 5 về học tại trung tâm.

2.4. Đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học (xây dựng Phòng học, nhà ở bán trú cho học sinh để huy động tối đa số học sinh lớp 3, 4, 5 còn lại ở điểm trường lẻ về học ở trung tâm; bổ sung cơ sở vật chất cho các trường xây dựng, duy trì chuẩn quốc gia, trường trọng điểm chất lượng); xóa phòng học tạm, phòng học nhờ, xây dựng một số trường có cơ sở vật chất tiên tiến, hiện đại.

2.5. Tham mưu cho UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 27/1/2022 về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT huyện Bảo Thắng năm 2022. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học lên THPT và tương đương năm 2022 đạt 88% (trong đó có 74% học sinh tốt nghiệp THCS vào học các trường THPT; 14% vào học GDTX + học nghề). Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đi học đại học là 35,8 %, Cao đẳng 29, Trung cấp 10,1 %. Có 76,19% trường trung học cơ sở và 100% trường có cấp trung học phổ thông có chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; 100 % trường trung học cơ sở, 100% trường trung học phổ thông có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ.

2.6. Tham mưu cho UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 21/2/2022 về triển khai các hoạt động đổi mới, hội nhập trong Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Bảo Thắng, năm 2022. Trong đó tiếp tục triển khai 03 nhóm nội dung tạo chuyển biến nổi bật gồm: Đổi mới phương thức giáo dục trên nền tảng chuyển đổi số; đẩy mạnh dạy học ngoại ngữ, giáo dục STEM, NCKH, hội nhập quốc tế trong giáo dục; xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường trọng điểm chất lượng, phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với xã hội và cộng đồng; chủ động các phương án dạy và học để ứng phó với diễn biến dịch bệnh Covid -19. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2, lớp 6; chuẩn bị các điều kiện triển khai đối với lớp 3, lớp 7 trong năm học 2022-2023.

2.7. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Chỉ đạo CBQL các trường học tham gia học các lớp trung cấp lý luận chính trị; chỉ đạo các xã, thị trấn làm tốt công tác phát triển Đảng viên trong trường học. Duy trì 100% trường học có tổ chức cơ sở đảng; tỉ lệ đảng viên trong toàn ngành giáo dục đạt 57,1% trở lên; CBQL có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt 90% trở lên.

Chỉ đạo các trường học, nhất là các trường trong kế hoạch xây dựng trường trọng điểm chất lượng quan tâm động viên CBQL, GV đi học nâng cao trình độ trên chuẩn (Thạc sĩ), học văn bằng 2 tiếng Anh để dạy học song ngữ

một số môn khoa học cơ bản. Tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ và các điều kiện khác để thực hiện tốt các hoạt động đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông.

2.8. Nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, người lao động cũng như của xã hội về vai trò của đội ngũ trí thức cũng như tầm quan trọng của Khoa học và Công nghệ trong cuộc sống, phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng tại địa phương

2.9. Phát triển hàng hóa là thế mạnh của huyện theo hướng sản xuất ứng dụng công nghệ cao

- Tiếp tục phát triển về lĩnh vực nông lâm nghiệp cụ thể: Thương hiệu Bưởi Múc Bảo Thắng và Quả Bảo Thắng (chanh, na, nhãn, ...) trên thị trường trong và ngoài tỉnh. Triển khai dự án Phát triển vùng cây ăn quả (gồm cây nhãn, na, chanh, bưởi, đào) tại các xã Xuân Quang, Phong Niên, Phong Hải, TT Phố Lu, Bản Cầm, Thái Niên. Phát triển chăn nuôi lợn theo hướng Vietgap trong hộ dân, mô hình canh tác lúa cải tiến SRI,..., phát triển khu vực sản xuất rau, hoa ứng dụng công nghệ cao, từng bước hình thành vùng cây trồng hàng hóa.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong mô hình nuôi ong mật, chưng cất mật ong nguyên chất Xả Hồ Bảo Thắng; Lão Tiên trà; Chè xanh Bảo Thắng; Rượu Hồng Mì, ...

2.10. Tiếp tục phát triển 02 mô hình đang được hỗ trợ sản xuất, đó là: Mô hình nuôi cá chép không vây tại thị trấn Phố Lu; Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nuôi thương phẩm ốc nhồi (*Pila conica*) trong ao đất tại xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực chủ trì phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng và các Phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch của UBND huyện.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân, các tổ chức xã hội về công tác xã hội hóa, huy động đóng góp nguồn lực triển khai thực hiện kế hoạch.

- Theo dõi tiến độ thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Huyện ủy, UBND huyện.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT tham mưu cho UBND huyện triển khai thực hiện kế hoạch (về lĩnh vực khoa học công nghệ); chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thực hiện đề án về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn huyện.

- Tham mưu kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đề án tại các xã, thị trấn, đồng thời tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hằng năm, trên cơ sở đó đề ra giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

3. Phòng Tài Chính - Kế hoạch

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế - Hạ tầng đề xuất danh mục, các hạng mục công trình cần phải đầu tư, mua sắm. Tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí từ ngân sách của huyện để thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tổ chức, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tham mưu cho UBND huyện rà soát, đảm bảo bố trí đủ quỹ đất xây dựng trường, lớp học thực hiện Đề án quy hoạch mạng lưới trường lớp học trong năm 2022, định hướng đến năm 2030.

5. Phòng Nội vụ

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND huyện rà soát, kiện toàn mạng lưới các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của địa phương, đặc biệt là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Phối hợp với Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBQL, GV; phối hợp với trường Chính trị tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo mở các lớp đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị cho cán bộ công chức, viên chức.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với viên chức, tham mưu cho UBND huyện xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, trọng dụng nhân tài, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có của địa phương.

6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với các Phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác truyền thông về quyền trẻ em, vận động xã hội để củng cố, duy trì PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi và phát triển giáo dục mầm non, bảo vệ quyền trẻ em được học tập.

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT hướng dẫn, giám sát thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách xã hội khác có liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý.

- Chủ trì triển khai, theo dõi, quản lý về công tác giáo dục nghề nghiệp, công tác đào tạo nguồn lao động chất lượng cao; tiếp tục tham mưu cho huyện các cơ chế, chính sách mới về giáo dục nghề nghiệp; cung cấp thông tin thị trường lao động, tư vấn giải quyết việc làm cho lao động sau đào tạo.

- Tiếp tục phối hợp với Phòng GD&ĐT, các phòng, ban, ngành, các xã thị trấn làm tốt công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh tốt nghiệp THCS và THPT; phối hợp tuyên truyền, huy động số thanh niên tốt nghiệp THCS chưa vào THPT đi học nghề.

7. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân chuyển đổi cây trồng vật nuôi hiệu quả; kịp thời phát hiện những tập thể, hộ, cá nhân tiêu biểu có những phát minh, sáng kiến, kinh nghiệm trong cải tiến kỹ thuật trong lao động sản xuất để đề xuất khen thưởng kịp thời đối với những sáng kiến kinh nghiệm được nhân rộng, ứng dụng rộng rãi trong thực tiễn.

- Phối hợp với các ngành tuyên truyền vận động Nhân dân sản xuất theo tiêu chuẩn Việt Gap; mô hình cánh đồng lúa năng suất cao, hạn chế sử dụng phân bón thuốc trừ sâu, tăng cường dùng các chế phẩm sinh học nhưng vẫn đảm bảo năng suất, chất lượng mang lại lợi nhuận cao hơn nhưng giảm được ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước và gây hại cho người tiêu dùng.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình có sản phẩm tham gia chương trình OCOP.

8. Trung tâm Y tế

Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục sức khỏe cho trẻ em; Phối hợp với Phòng GD&ĐT kiểm tra, giám sát công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng trong trường, lớp mầm non; phổ biến kiến thức và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình.

9. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông huyện

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về mục đích, ý nghĩa của việc triển khai thực hiện kế hoạch, tạo sự quan tâm, ủng hộ rộng rãi của xã hội đối với phát triển giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT xây dựng phóng sự chuyên đề về các hoạt động đổi mới giáo dục và phát sóng (ít nhất 01 chuyên đề/tháng)

10. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch để chỉ đạo, triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến nhân dân và người lao động của địa phương về chủ trương, chính sách cho giáo dục; tuyên truyền về việc xóa điểm trường, đưa học sinh tiểu học từ lớp 3 về học ở trung tâm; vận động các tổ chức đoàn thể tham gia phát triển sự nghiệp giáo dục.

- Chỉ đạo các trường học làm tốt công tác phát triển Đảng trong trường học. Ưu tiên, bố trí các nguồn kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, quy hoạch diện tích đất cho các trường đảm bảo quy định.

- Phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện kế hoạch dạy nghề của huyện; tổ chức thực hiện xã hội hóa dạy nghề; phối hợp cơ quan liên quan quản lý, kiểm tra hoạt động dạy, học nghề theo hình thức kèm cặp nghề trong các hộ gia đình và làng nghề tại địa phương; thống kê đối tượng trong độ tuổi lao động chưa qua đào tạo nghề, có nhu cầu học nghề để xét tuyển vào các khóa học nghề theo quy định. Đảm bảo thực hiện chính sách dạy nghề

cho các đối tượng được hưởng chính sách ở địa phương đúng mục đích, đúng đối tượng.

11. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện

Căn cứ chỉ tiêu đào tạo nguồn nhân lực, tích cực tham mưu xây dựng kế hoạch mở lớp, tổ chức tuyển sinh; tổ chức tập huấn, chuyển giao công nghệ, đào tạo chuyên môn cho học viên. Thường xuyên báo cáo số lượt lớp, học viên được đào tạo nghề tại Trung tâm về UBND huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo).

12. Các trường THPT, PTDTNT THCS&THPT trên địa bàn huyện

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục Trung học phổ thông, dạy nghề và giáo dục thường xuyên; đẩy mạnh thực hiện công tác hướng nghiệp phân luồng sau THCS, THPT. Tổng hợp báo cáo số liệu liên quan đến giáo dục Trung học phổ thông, dạy nghề và giáo dục thường xuyên, báo cáo UBND huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo).

13. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức đoàn thể huyện

- Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, lí tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, lối sống; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

- Tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ cán bộ quản lí giáo viên, nhân viên; gia đình và học sinh.

Trên đây là kế hoạch năm 2022 triển khai thực hiện Đề án số 6 - ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai và Đề án số 05 - ĐA/HU ngày 10/8/2020 của Huyện ủy Bảo Thắng về "Đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục - khoa học công nghệ, giai đoạn 2020 -2025" trên địa bàn huyện Bảo Thắng. Căn cứ nội dung kế hoạch, yêu cầu các Phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị, tổ chức liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT: HU, HĐND, UBND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường THPT, TTNN&GDTX;
- Lưu VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Bình